



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 53 /2021/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe mô tô, xe máy

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 43 GP/KDBH ngày 08/10/2007 của Bộ Tài chính và các Giấy phép điều chỉnh của Bộ Tài chính;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (MIC);

Theo đề nghị của Phòng Phát triển sản phẩm - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe mô tô, xe máy”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các Quyết định số 104/2016/QĐ-MIC; 105/2016/QĐ-MIC; 106/2016/QĐ-MIC được ban hành ngày 01/01/2016 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội .

Điều 3: Ban Tổng giám đốc, Giám đốc các Khối, Trưởng Phòng các phòng thuộc Hội sở MIC, Giám đốc các đơn vị thành viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Ban TGD ;
- Lưu: VP HĐQT, PTSP

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Uông Đông Hưng

QUY TẮC BẢO HIỂM TỰ NGUYỆN XE MÔ TÔ - XE MÁY

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 53./2021/QĐ-HĐQT ngày 21./06./2021
của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội)*

Trên cơ sở Bên mua bảo hiểm yêu cầu bảo hiểm và đã đóng phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn theo quy định, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (gọi tắt là MIC) nhận bảo hiểm tự nguyện theo các điều kiện, điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm là sự thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và MIC, theo đó bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm, MIC phải bồi thường cho người được bảo hiểm/ Chủ xe khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Bộ hợp đồng bảo hiểm phải được lập thành văn bản, bao gồm: Quy tắc; Điều khoản; Giấy yêu cầu bảo hiểm có chữ ký của chủ xe hoặc người đại diện hợp pháp của chủ xe; Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm là bằng chứng của việc giao kết hợp đồng bảo hiểm; Sửa đổi bổ sung và các thỏa thuận khác (nếu có).

Điều 2. Phí bảo hiểm, giá trị bảo hiểm và số tiền bảo hiểm

Phí bảo hiểm: được áp dụng theo biểu phí được ban hành của Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm Quân Đội và được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Giá trị bảo hiểm: do MIC và Bên mua bảo hiểm thỏa thuận theo giá trị thực tế của xe trên thị trường tại thời điểm tham gia bảo hiểm và được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm. Giá trị thực tế có thể được xem xét thống nhất điều chỉnh lại bất kể thời điểm nào nếu một trong hai bên có đủ bằng chứng xác định rằng giá trị thực tế của xe ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm tại thời điểm tham gia bảo hiểm là chưa chính xác.

Số tiền bảo hiểm: là số tiền mà Người được bảo hiểm/Bên mua bảo hiểm yêu cầu MIC bảo hiểm cho xe của mình và được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm. Số tiền bảo hiểm không được lớn hơn giá trị thực tế của xe.

Mức trách nhiệm bảo hiểm: là số tiền tối đa mà MIC phải trả cho Người được bảo hiểm trong một sự kiện bảo hiểm hoặc trong cả thời hạn bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm.

Việc sửa đổi bổ sung số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm và thời hạn bảo hiểm chỉ có hiệu lực khi MIC chấp thuận và cấp đổi Giấy chứng nhận bảo hiểm mới thay thế Giấy chứng nhận bảo hiểm cũ.

Điều 3. Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm bắt đầu và kết thúc được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm chỉ phát sinh trách nhiệm bảo hiểm sau khi Bên mua bảo hiểm đã thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn (trừ trường hợp có thỏa thuận khác bằng văn bản).

Điều 4. Chuyển quyền sở hữu

Trường hợp chuyển quyền sở hữu xe được bảo hiểm, hợp đồng bảo hiểm mặc nhiên có hiệu lực đối với chủ xe mới trừ trường hợp chủ xe cũ yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm.

Điều 5. Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm

1. Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không đóng đủ phí bảo hiểm theo thời hạn thanh toán phí bảo hiểm đã thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm giao kết ban đầu và MIC không có thỏa thuận cho Bên mua bảo hiểm nợ phí theo quy định pháp luật.

Bên mua bảo hiểm phải có nghĩa vụ đóng đầy đủ phí bảo hiểm theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm chấm dứt hiệu lực, MIC phải hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm phần phí bảo hiểm đã đóng thừa (nếu có) hoặc yêu cầu Bên mua đóng đủ phí bảo hiểm đến thời điểm chấm dứt hợp đồng bảo hiểm. MIC không phải hoàn phí bảo hiểm trong trường hợp đã xảy ra sự kiện bảo hiểm.

2. Đơn phương chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm trước hạn

Trong thời hạn bảo hiểm, một trong hai bên có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản cho bên còn lại.

Trường hợp Bên mua bảo hiểm đơn phương chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm trước hạn phải thông báo bằng văn bản cho MIC tối thiểu 15 ngày trước ngày chấm dứt. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bên mua bảo hiểm, MIC phải hoàn lại cho chủ xe 70% phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm. MIC không phải hoàn phí bảo hiểm trong trường hợp đã xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Trường hợp MIC đơn phương chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm trước hạn, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày MIC thông báo bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm, MIC phải hoàn lại phí bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của MIC

1. MIC có quyền:

a) Thu phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm;

b) Yêu cầu Bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm;

c) Từ chối bồi thường cho người được bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm;

d) Yêu cầu Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Chủ xe, Người điều khiển xe áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của pháp luật;

e) Trường hợp tổn thất do lỗi của Bên thứ ba gây ra, MIC có quyền yêu cầu Người được bảo hiểm cung cấp cho MIC mọi tin tức, tài liệu, bằng chứng và phải thực hiện ủy quyền, chuyển quyền thu đòi Bên thứ ba cho MIC. MIC có quyền miễn trả toàn bộ hoặc một phần số tiền bồi thường khi Người được bảo hiểm không thực hiện nghĩa vụ này hoặc có lỗi làm cho MIC không thực hiện được việc truy đòi Bên thứ ba;

f) Yêu cầu Bên thứ ba bồi hoàn số tiền bảo hiểm mà MIC đã bồi thường cho Người được bảo hiểm do Bên thứ ba gây ra đối với xe mô tô – xe máy được bảo hiểm.

g) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. MIC có nghĩa vụ:

a) Giải thích cho Bên mua bảo hiểm, Chủ xe về điều kiện, điều khoản bảo hiểm; quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm, Chủ xe khi tham gia bảo hiểm;

b) Cấp cho Bên mua bảo hiểm giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc hợp đồng bảo hiểm sau khi giao kết hợp đồng bảo hiểm;

c) Trả tiền bồi thường bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường đầy đủ, hợp lệ, trừ trường hợp MIC phải tiến hành xác minh hồ sơ.

Trong trường hợp MIC không đủ thẩm quyền để xác minh các yếu tố trong hồ sơ thì hồ sơ bồi thường được coi là đầy đủ và hợp lệ sau khi có kết luận chính thức của cơ quan chức năng có thẩm quyền. Sau 90 ngày kể từ ngày MIC có văn bản đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền tiến hành xác minh mà chưa có kết quả xác minh thì MIC phải chủ động tiến hành xác minh, xem xét giải quyết bồi thường trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được;

d) Trường hợp từ chối bồi thường, MIC phải giải thích bằng văn bản lý do từ chối bồi thường trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày MIC nhận được đầy đủ hồ sơ bồi thường hợp lệ;

e) Đối với những vụ tổn thất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng, khi có yêu cầu của Chủ xe/ Người được bảo hiểm, MIC sẽ phối hợp giải quyết ngay và khi đã xác định trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm có thể tạm ứng ngay một phần những chi phí cần thiết nhằm khắc phục hậu quả tổn thất;

f) MIC có trách nhiệm hướng dẫn chủ xe, bên mua bảo hiểm thu thập tài liệu để lập hồ sơ bồi thường theo quy định tại Điều 9 Quy tắc này;

g) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm, Chủ xe

1. Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm, Chủ xe có quyền:

a) Yêu cầu MIC giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; cấp giấy chứng nhận bảo hiểm;

b) Yêu cầu MIC bồi thường theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;

c) Chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm hoặc theo quy định của pháp luật;

d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm, Chủ xe, Người điều khiển xe có nghĩa vụ:

a) Đóng phí bảo hiểm đầy đủ theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

b) Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm và/hoặc Người điều khiển xe phải có trách nhiệm:

- Tích cực cứu chữa, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, bảo vệ hiện trường tai nạn, bảo vệ tài sản đồng thời thông báo ngay cho cơ quan Công an, chính quyền địa phương nơi gần nhất và MIC để phối hợp giải quyết tai nạn;

- Trừ trường hợp bất khả kháng, trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn, Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải gửi cho MIC thông báo tai nạn bằng văn bản (theo mẫu do MIC cung cấp).

- Trường hợp xe bị mất cắp, mất cướp toàn bộ xe, Người được bảo hiểm và/hoặc Người điều khiển xe phải báo ngay cho cơ quan Công an, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự việc, MIC và trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ lúc phát hiện ra sự việc phải thông báo bằng văn bản cho MIC.

- Trong mọi trường hợp, MIC không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất cứ tổn thất nào mà người được bảo hiểm không thông báo bằng văn bản cho MIC trong vòng 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện mất cắp, bị cướp.

- Không được tự ý di chuyển, tháo dỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến của MIC, trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn cho người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

c) Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải trung thực trong việc kê khai thông tin liên quan đến tai nạn, thu thập, cung cấp các tài liệu, chứng từ trong hồ sơ yêu cầu bồi thường và tạo điều kiện thuận lợi cho MIC trong quá trình xác minh tính chân thực của các tài liệu, chứng từ đó.

d) Trường hợp mất Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đổi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc thay đổi biên số phải thông báo ngay cho MIC để được cấp lại.

e) Trường hợp phát sinh tổn thất vật chất xe do lỗi hoặc một phần lỗi của Bên thứ ba, Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải ủy quyền/chuyển quyền khiếu nại và chuyển quyền đòi bồi thường bằng văn bản cho MIC kèm theo toàn bộ hồ sơ, chứng từ cần thiết, đồng thời có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với MIC trong việc đòi Bên thứ ba trong phạm vi số tiền được MIC bồi thường. MIC không nhận ủy quyền/thể quyền bồi thường vật chất xe khi Người được bảo hiểm tự thỏa thuận bồi thường với Bên thứ ba.

f) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Giám định tổn thất

Khi xảy ra tổn thất, MIC thực hiện việc giám định để xác định nguyên nhân và mức độ tổn thất của tài sản với sự có mặt của Người được bảo hiểm/người điều khiển xe, các bên có liên quan hoặc người đại diện hợp pháp của các bên có liên quan. Kết quả giám định phải lập thành văn bản có chữ ký của các bên liên quan. MIC chịu trách nhiệm về chi phí giám định tổn thất.

Trường hợp các bên không thống nhất về nguyên nhân và mức độ thiệt hại, có thể thỏa thuận chọn giám định viên độc lập trừ trường hợp có thỏa thuận khác trong hợp đồng bảo hiểm. Trong trường hợp các bên không thỏa thuận được việc trưng cầu

giám định viên thì một trong các bên được yêu cầu Tòa án nơi xảy ra tổn thất hoặc nơi cư trú của người được bảo hiểm chỉ định giám định. Kết luận của giám định này có giá trị bắt buộc đối với các bên.

Trường hợp kết luận của giám định viên độc lập khác với kết luận giám định của MIC, MIC phải trả chi phí giám định độc lập. Trường hợp kết luận của giám định viên độc lập trùng với kết luận giám định của MIC, Người được bảo hiểm phải trả chi phí giám định độc lập.

Trong trường hợp đặc biệt, MIC không thể thực hiện được việc giám định thì MIC có trách nhiệm hướng dẫn Người được bảo hiểm/người điều khiển thu thập đầy đủ thông tin chi tiết về nguyên nhân, diễn biến, mức độ thiệt hại cùng các chứng từ, ảnh chụp thiệt hại và tài liệu liên quan để làm căn cứ xác định bồi thường.

Điều 9. Hồ sơ bồi thường

Đối với từng vụ việc cụ thể thì Hồ sơ bồi thường bao gồm một hoặc nhiều loại tài liệu sau:

1. Tài liệu do Người được bảo hiểm cung cấp:
 - a) Thông báo tổn thất và yêu cầu bồi thường (theo mẫu của MIC);
 - b) Tài liệu liên quan đến xe, người điều khiển xe (bản sao có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc bản photocopy có xác nhận của nhân viên MIC sau khi đã đối chiếu với bản chính) như sau:
 - Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm và các thỏa thuận khác bằng văn bản (nếu có);
 - Giấy đăng ký xe, Giấy phép lái xe hợp lệ của người điều khiển xe bị tổn thất;
 - Các giấy tờ liên quan đến mua bán, chuyển nhượng, cho, tặng, uỷ quyền sử dụng xe (nếu có);
 - c) Tài liệu chứng minh thiệt hại về tài sản, bao gồm:
 - Hóa đơn, chứng từ hợp lệ về việc sửa chữa, thay mới tài sản bị thiệt hại.
 - Các giấy tờ chứng minh chi phí cần thiết và hợp lý mà Người được bảo hiểm đã chi ra để giảm thiểu tổn thất hay để thực hiện theo chỉ dẫn của MIC.
 - d) Các chứng từ xác định thiệt hại về người, bao gồm: Chứng từ y tế xác định tình trạng thương tích của nạn nhân như: Hồ sơ bệnh án; Giấy chứng thương; Giấy chứng nhận phẫu thuật; Giấy ra viện; Giấy chứng từ (trường hợp chết); Biên lai thu tiền ...
 - e) Biên bản thỏa thuận/hòa giải (trong trường hợp hòa giải);
 - f) Bản án hoặc Quyết định có hiệu lực của Tòa án (nếu có);
 - g) Các tài liệu cần thiết để chuyển quyền cho MIC đòi bồi thường từ bên gây thiệt hại cho xe được bảo hiểm mà Người được bảo hiểm đã được MIC giải quyết bồi thường thiệt hại này (trong trường hợp đòi Bên thứ ba).
2. Tài liệu do MIC phối hợp với Người được bảo hiểm để thu thập:
 - a) Bản sao có xác nhận của cơ quan công an trong trường hợp tai nạn có sự tham gia giải quyết của cơ quan công an, bao gồm:
 - Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn;
 - Sơ đồ hiện trường tai nạn, bản ảnh;

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn;
- Thông báo sơ bộ kết quả điều tra ban đầu vụ tai nạn (nếu có);
- Biên bản giải quyết tai nạn; Bản kết luận điều tra tai nạn;
- b) Các tài liệu liên quan đến trách nhiệm của người thứ ba (nếu có);
- c) Biên bản giám định thiệt hại được các bên thống nhất;
- 3. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).
- 4. Trường hợp xe bị mất trộm, mất cướp toàn bộ, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho MIC tài liệu sau:
 - Đơn trình báo mất trộm, mất cướp có xác nhận của cơ quan Công an có thẩm quyền;
 - Quyết định khởi tố và điều tra hình sự (nếu có) liên quan đến mất trộm, mất cướp xe mô tô - xe máy được bảo hiểm;
 - Quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ khởi tố vụ án hình sự liên quan đến mất trộm, mất cướp xe mô tô - xe máy được bảo hiểm (nếu có);
 - Khai báo bị mất giấy tờ, tài liệu liên quan đến xe bị mất trộm, mất cướp khi để trên xe có xác nhận của cơ quan công an (nếu có).

Điều 10. Phạm vi bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm được quy định cụ thể tại Chương II Bảo hiểm vật chất xe mô tô - xe máy; Chương III Bảo hiểm tự nguyện trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô - xe máy; Chương IV Bảo hiểm tai nạn con người theo chỗ ngồi trên xe mô tô - xe máy.

Điều 11. Những điểm loại trừ chung

MIC không chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong các trường hợp sau:

1. Hành động cố ý gây tai nạn của Người được bảo hiểm, Người điều khiển xe, những người có quyền lợi liên quan đến sở hữu, khai thác và sử dụng xe.
2. Người điều khiển xe chưa đủ độ tuổi hoặc quá độ tuổi điều khiển xe cơ giới theo quy định pháp luật giao thông đường bộ; người điều khiển xe không có giấy phép lái xe hoặc sử dụng giấy phép lái xe không hợp lệ (có số phôi ghi ở mặt sau không trùng với số phôi được cấp mới nhất trong hệ thống thông tin Giấy phép lái xe) hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp, Giấy phép lái xe bị tẩy xóa hoặc sử dụng Giấy phép lái xe hết hạn sử dụng tại thời điểm xảy ra tai nạn hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không phù hợp đối với xe cơ giới bắt buộc phải có Giấy phép lái xe. Trường hợp người lái xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc bị thu hồi Giấy phép lái xe thì được coi là không có Giấy phép lái xe. (Áp dụng khi xe tham gia giao thông có người điều khiển).
3. Thiệt hại gây ra hậu quả gián tiếp bao gồm: giảm giá trị thương mại, thiệt hại gắn liền với việc sử dụng và khai thác tài sản bị thiệt hại.
4. Thiệt hại đối với tài sản do lái xe điều khiển mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn, sử dụng ma túy và chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật.
5. Thiệt hại đối với tài sản đặc biệt gồm: vàng, bạc, đá quý, các loại giấy tờ có giá trị như tiền, đồ cổ, tranh ảnh quý hiếm, thi hài, hài cốt.

6. Chiến tranh, các lý do tương tự chiến tranh như nội chiến, đình công, bạo động dân sự, khủng bố.

7. Tai nạn xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (trừ trường hợp có thỏa thuận khác bằng văn bản).

Điều 12. Bảo hiểm trùng

Bảo hiểm trùng là trường hợp Bên mua bảo hiểm giao kết hợp đồng bảo hiểm với hai doanh nghiệp bảo hiểm trở lên để bảo hiểm cho cùng một đối tượng, với cùng một điều kiện và sự kiện bảo hiểm. Tổng số tiền bồi thường của các doanh nghiệp bảo hiểm không vượt quá giá trị thực tế của xe mô tô, xe máy. Việc giải quyết bồi thường thực hiện theo nguyên tắc sau :

- Đối với những điều kiện bảo hiểm trùng của các Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm: MIC chỉ chịu trách nhiệm bồi thường theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm đã thỏa thuận trên tổng số tiền bảo hiểm của tất cả các hợp đồng mà Người được bảo hiểm/ Bên mua bảo hiểm đã giao kết.

- Đối với những điều kiện bảo hiểm không trùng nhau của các Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm, MIC chịu trách nhiệm bồi thường theo từng hợp đồng bảo hiểm đã ký kết.

Điều 13. Thời hạn yêu cầu bồi thường, khiếu nại và thời hiệu khởi kiện

1. Thời hạn yêu cầu bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm là 01 năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu bồi thường.

2. Thời hạn khiếu nại về quyết định bồi thường là 90 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm nhận được thông báo bồi thường của MIC. Quá thời hạn nêu trên, MIC sẽ không giải quyết khiếu nại.

3. Thời hiệu khởi kiện về hợp đồng bảo hiểm là 03 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

4. Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm, nếu MIC và Bên mua bảo hiểm/ Người được bảo hiểm không giải quyết được bằng thương lượng sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết.

CHƯƠNG II

BẢO HIỂM VẬT CHẤT XE MÔ TÔ - XE MÁY

Điều 14. Đối tượng bảo hiểm

MIC nhận bảo hiểm vật chất các loại xe mô tô, xe máy có đăng ký hợp lệ.

Các bên thỏa thuận và đồng ý rằng Bên mua bảo hiểm được quyền lựa chọn tham gia toàn bộ hoặc từng rủi ro bảo hiểm A, B, C với các quyền lợi riêng biệt dưới đây:

A. BẢO HIỂM MẤT TRỘM, MẤT CƯỚP TOÀN BỘ XE

I. Phạm vi bảo hiểm

MIC bồi thường cho Người được bảo hiểm những thiệt hại vật chất xe xảy ra do mất trộm, mất cướp trong các trường hợp sau:

1. Mất trộm tại các điểm trông giữ xe của trường học, bệnh viện, cơ quan nhà nước và tòa nhà, bãi giữ xe công cộng có giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép đồng thời có phát phiếu giữ xe.

2. Nhà, nơi cư trú bị trộm cướp đột nhập, cạy phá có dấu vết để lại và/hoặc bị tấn công hoặc đe dọa tấn công bằng vũ lực.

3. Bị cướp (có xác nhận của Cơ quan Công an).

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường của MIC không vượt quá số tiền bảo hiểm đã ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

II. Loại trừ bảo hiểm

MIC không bồi thường thiệt hại vật chất xe mô tô, xe máy trong các trường hợp sau:

1. Những điểm loại trừ chung quy định tại Điều 11 Quy tắc này.

2. Xe bị mất do trộm đột nhập vào nhà, nơi cư trú không để lại dấu vết cạy/đập/phá, sử dụng chìa khóa giả để đột nhập và tổn thất không có bằng chứng, không lý giải được hoặc do sự bất cẩn gây ra.

3. Tổn thất, thiệt hại bị quy do hành vi lừa đảo, lợi dụng lòng tin của bất kỳ người nào mà theo định nghĩa của Bộ luật hình sự là hành vi lừa đảo, lợi dụng lòng tin hoặc do hành vi gian lận, không trung thực, thông đồng với kẻ gian của người được bảo hiểm.

4. Tai nạn xảy ra ngoài phạm vi bảo hiểm quy định tại Khoản I, Mục A điều này.

III. Bồi thường tổn thất

1. Sau chín mươi (90) ngày mà xe bị mất trộm, mất cướp toàn bộ không tìm được xe với điều kiện có kết luận dừng điều tra của cơ quan chức năng:

- MIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm, nếu xe tham gia bảo hiểm với số tiền bảo hiểm bằng hoặc thấp hơn giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm.

- MIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm giá trị thực tế của xe, nếu xe tham gia bảo hiểm với số tiền bảo hiểm cao hơn giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm.

- Đối với trường hợp bồi thường xe bị mất trộm, mất cướp sau đó tìm được xe bị mất trộm, mất cướp thì MIC được quyền sở hữu toàn bộ chiếc xe đó.

2. Trường hợp xe tham gia bảo hiểm dưới giá trị MIC sẽ thu hồi giá trị còn lại (sau khi đã trừ đi các khoản chi phí thu hồi xe) theo tỷ lệ giữa số tiền tham gia bảo hiểm với giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm.

B. BẢO HIỂM CHÁY, NỔ XE.

I. Phạm vi bảo hiểm

MIC bồi thường cho Người được bảo hiểm những thiệt hại vật chất xe xảy ra do hỏa hoạn, cháy, nổ.

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường của MIC không vượt quá số tiền bảo hiểm và/hoặc giá trị bảo hiểm đã ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

II. Loại trừ bảo hiểm

MIC không bồi thường thiệt hại vật chất xe mô tô, xe máy trong các trường hợp sau đây:

1. Những điểm loại trừ chung quy định tại Điều 11.
2. Tai nạn xảy ra ngoài phạm vi bảo hiểm quy định tại Khoản I, Mục B điều này.
3. Xe sử dụng để đua xe (hợp pháp hoặc bất hợp pháp).
4. Xe vận chuyển hàng trái phép hoặc các chất dễ gây cháy nổ, như xăng, dầu, gas...
5. Xe sử dụng để cướp giật, hoặc vào các mục đích bất hợp pháp khác gây ra tổn thất.
6. Những vụ tổn thất dưới 500.000 đồng (bằng chữ: năm trăm ngàn đồng) đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

C. BẢO HIỂM DO CÁC NGUYÊN NHÂN KHÁC

I. Phạm vi bảo hiểm

MIC bồi thường cho Người được bảo hiểm những thiệt hại vật chất xe xảy ra do tai nạn bất ngờ, ngoài sự kiểm soát của Người được bảo hiểm, Người điều khiển xe trong những trường hợp sau đây:

1. Đâm, va, lật, đổ, chìm, rơi toàn bộ xe.
2. Những tai nạn bất khả kháng do thiên nhiên gây ra gồm: bão, lũ lụt, sạt lở, sét đánh, động đất, mưa đá, sóng thần.
3. Vật thể từ bên ngoài tác động lên xe.

Ngoài ra, MIC còn thanh toán những chi phí cần thiết và hợp lý phát sinh trong tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm nhằm:

- Ngăn ngừa, hạn chế tổn thất phát sinh thêm, bảo vệ và đưa xe thiệt hại tới nơi sửa chữa gần nhất nhưng tối đa không vượt quá 10% số tiền bảo hiểm;
- Chi phí giám định tổn thất nếu thuộc phạm vi bảo hiểm.

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường của MIC không vượt quá số tiền bảo hiểm đã ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

II. Loại trừ bảo hiểm

MIC không chịu trách nhiệm bồi thường những trường hợp sau:

1. Những điểm loại trừ chung quy định tại Điều 11 Quy tắc này.
2. Xe đi đêm không có đèn chiếu sáng theo quy định; xe đi vào đường cấm, khu vực cấm; rẽ, quay đầu tại nơi bị cấm; đi ngược chiều của đường một chiều; không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông;
3. Xe sử dụng để đua (hợp pháp hoặc bất hợp pháp).
4. Xe chở quá số chỗ ngồi theo quy định của nhà sản xuất (trừ trường hợp pháp luật cho phép).
5. Xe thay đổi kết cấu, tổng thành không đúng với thiết kế của nhà sản xuất.

6. Mất bộ phận của xe do trộm hoặc cướp.
7. Tồn thất của động cơ khi xe hoạt động trong khu vực bị ngập nước.
8. Hao mòn, hỏng hóc tự nhiên; tồn thất trong quá trình sửa chữa (gồm cả chạy thử); Hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất.
9. Săm lốp, chụp lốp, nhãn hiệu, đề can, chấn bunn, biểu tượng nhà sản xuất trừ trường hợp tồn thất xảy ra do cùng nguyên nhân và đồng thời với các bộ phận khác của xe trong cùng một vụ tai nạn.
10. Tồn thất các thiết bị lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của nhà sản xuất lắp ráp (trừ các thiết bị mang tính chất bảo vệ xe).
11. Xe bị thiệt hại vật chất dưới 10% số tiền bảo hiểm nhưng không vượt quá 03 triệu đồng/vụ tồn thất.
12. Tai nạn xảy ra ngoài phạm vi bảo hiểm quy định tại Khoản I, Mục C điều này.

Điều 15. Giải quyết quyền lợi bảo hiểm (Áp dụng cho quyền lợi tại Mục B và Mục C Điều 14)

1. Bồi thường tồn thất bộ phận:
 - a) MIC chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế hợp lý để sửa chữa, thay thế (trường hợp không thể sửa chữa được) bộ phận hoặc trả bằng tiền cho Chủ xe để bù đắp tồn thất thuộc phạm vi bảo hiểm trên cơ sở xác định được chi phí hợp lý để sửa chữa, khắc phục tồn thất có thể phải trả sau khi áp dụng mức khấu trừ (nếu có).
 - b) Cách xác định số tiền bồi thường:
 - Trường hợp xe được bảo hiểm dưới giá trị, số tiền bồi thường sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá thị trường của xe tại thời điểm giao kết hợp đồng;
 - Trường hợp xe được bảo hiểm bằng hoặc trên giá trị, số tiền bồi thường bằng chi phí hợp lý để phục hồi, sửa chữa xe bị tồn thất. Cách xác định chi phí hợp lý cho bộ phận hư hỏng phải thay thế mới được tính bằng chi phí thay thế thực tế trừ đi số tiền khấu hao (trừ trường hợp có thỏa thuận bảo hiểm bổ sung bồi thường không áp dụng khấu hao thay mới), cụ thể như sau:
 - Tỷ lệ khấu hao giá trị bộ phận thay mới:
 - + Xe sử dụng dưới 01 năm: khấu hao 0%;
 - + Xe sử dụng từ 01 đến dưới 03 năm: khấu hao 15%;
 - + Xe sử dụng từ 03 năm đến dưới 06 năm: khấu hao 25%;
 - + Xe sử dụng từ 06 năm đến dưới 10 năm: khấu hao 50%;
 - + Trường hợp phụ tùng thay thế mới đã được thay thế một lần thì thời hạn tính khấu hao tính từ thời điểm thay thế gần nhất đến khi bị tồn thất. Tuy nhiên, lần thay thế gần nhất phải cung cấp đầy đủ chứng từ để chứng minh việc thay thế mới này.

2. Bồi thường tồn thất toàn bộ.

- a) MIC bồi thường tồn thất toàn bộ trong trường hợp xe bị thiệt hại trên 75% giá thị trường; hoặc chi phí sửa chữa thiệt hại bằng hoặc trên 75% giá thị trường của xe tại thời điểm trước khi xảy ra tồn thất và mức độ thiệt hại thực tế.

b) Số tiền bồi thường tổn thất toàn bộ bằng giá thị trường của xe trước khi xảy ra tổn thất cùng chủng loại và thông số kỹ thuật, mức độ thiệt hại thực tế và không vượt quá số tiền ghi trên HDBH/GCNBH;

3. Thu hồi tài sản sau bồi thường

Sau khi MIC đã thay thế hoặc trả tiền bồi thường đối với trường hợp tổn thất bộ phận hoặc toàn bộ xe thì MIC có quyền thu hồi tài sản bị thiệt hại, cụ thể:

a) Đối với trường hợp bồi thường thay mới bộ phận: MIC sẽ thu hồi bộ phận hư hỏng đã được trả tiền bồi thường thay mới (kể cả trường hợp trừ khấu hao);

b) Đối với trường hợp bồi thường tổn thất toàn bộ: sau khi MIC đã bồi thường toàn bộ xe, MIC có quyền thu hồi toàn bộ chiếc xe bị tổn thất. Trường hợp tham gia bảo hiểm dưới giá trị thì MIC thu hồi phần giá trị tương đương theo tỷ lệ tham gia bảo hiểm. Trường hợp Chủ xe có yêu cầu nhận lại chiếc xe bị tổn thất toàn bộ, MIC sẽ giảm số tiền bồi thường tổn thất toàn bộ tương đương giá trị thu hồi chiếc xe bị tổn thất theo định giá của MIC.

Điều 16. Giảm trừ bồi thường

1. Áp dụng giảm trừ từ 10% đến 30% số tiền bồi thường trong trường hợp Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm, Chủ xe và/hoặc Người điều khiển xe không thực hiện các trách nhiệm quy định tại điểm b) khoản 2 Điều 7. Không áp dụng quy định này đối với trường hợp mất cắp, mất cướp toàn bộ xe.

2. Áp dụng giảm trừ từ 50% số tiền bồi thường trở lên hoặc từ chối bồi thường khi Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm, Chủ xe và/hoặc Người điều khiển xe vi phạm điểm c), điểm e) khoản 2 Điều 7.

Khi Người được bảo hiểm bị áp dụng nhiều mức giảm trừ thì MIC sẽ chọn mức giảm trừ cao nhất.

Điều 17. Điều khoản bảo hiểm bổ sung

Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm có quyền lựa chọn tham gia thêm một hay nhiều điều khoản bảo hiểm bổ sung được quy định trong Quy tắc bảo hiểm này. Điều khoản bảo hiểm bổ sung phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định của Quy tắc bảo hiểm này.

Ngoài các điều kiện riêng trong từng điều khoản bảo hiểm bổ sung, khi tham gia điều khoản bảo hiểm bổ sung thì Người được bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Người được bảo hiểm phải đang tham gia bảo hiểm vật chất xe còn thời hạn bảo hiểm tại MIC;
- Thời hạn bảo hiểm bổ sung không vượt quá thời hạn bảo hiểm vật chất xe đang còn hiệu lực.

Trên cơ sở Bên mua bảo hiểm yêu cầu và đã đóng thêm phí bảo hiểm theo quy định, MIC nhận bảo hiểm bổ sung vào Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm các điều khoản bảo hiểm bổ sung riêng biệt sau đây:

1. Bảo hiểm thay thế mới (Mã số 001)

- Điều kiện tham gia bảo hiểm: Áp dụng cho xe có thời gian sử dụng dưới 07 năm, kể từ năm sản xuất đến năm tham gia bảo hiểm.

- Các bên thỏa thuận và đồng ý rằng: khi xe tham gia bảo hiểm tự nguyện xe mô tô - xe máy và Bên mua bảo hiểm đã đóng thêm phụ phí bảo hiểm mà bị tổn thất bộ phận thì MIC sẽ chi trả bồi thường toàn bộ giá trị thực tế của bộ phận thay thế đó và không tính tỷ lệ khấu hao.

2. Bảo hiểm lựa chọn cơ sở sửa chữa (Mã số 002)

- Điều kiện tham gia bảo hiểm: Áp dụng cho xe có thời gian sử dụng dưới 07 năm, kể từ năm sản xuất đến năm tham gia bảo hiểm.

- Quyền lợi bảo hiểm: MIC đồng ý/ chấp thuận cơ sở sửa chữa (garage) mà Người được bảo hiểm lựa chọn, chỉ định và phù hợp với chủng loại xe được bảo hiểm.

Chương III

BẢO HIỂM TỰ NGUYỆN TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA CHỦ XE MÔ TÔ - XE MÁY

(Áp dụng mức trách nhiệm tăng thêm ngoài mức bảo hiểm bắt buộc TNDS)

Điều 18. Bảo hiểm tự nguyện trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô – xe máy

1. MIC áp dụng các điều khoản của bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới hiện hành của Bộ Tài chính để thực hiện bảo hiểm tự nguyện theo mức trách nhiệm bảo hiểm tăng thêm ngoài mức bắt buộc và biểu phí bảo hiểm tự nguyện của MIC đã đăng ký với Bộ Tài chính.

2. Trong phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, ngoài mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc, MIC có trách nhiệm thanh toán cho Người được bảo hiểm số tiền mà Người được bảo hiểm phải bồi thường cho bên thứ ba (cao hơn mức bắt buộc) do việc sử dụng xe mô tô - xe máy gây ra, nhưng không vượt quá mức trách nhiệm tự nguyện mà Người được bảo hiểm đã tham gia bảo hiểm.

3. Quyền lợi bảo hiểm:

a) Thiệt hại về người: Mức trách nhiệm tự nguyện tăng thêm tối đa đến 50 triệu đồng. Số tiền bồi thường tăng thêm được tính theo “*Bảng tỷ lệ bồi thường thương tật*” hiện hành của MIC (còn hiệu lực được ban hành theo từng thời kỳ).

b) Thiệt hại về tài sản: Bồi thường trên cơ sở thiệt hại thực tế và mức độ lỗi của chủ xe, lái xe.

c) Trường hợp Người được bảo hiểm đồng thời tham gia nhiều hợp đồng bảo hiểm cho cùng một xe thì số tiền bồi thường chỉ được tính theo hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực bảo hiểm trước.

Chương IV

BẢO HIỂM TAI NẠN CON NGƯỜI THEO CHỖ NGỒI TRÊN XE MÔ TÔ - XE MÁY

Điều 19. Đối tượng bảo hiểm

1. Đối tượng bảo hiểm là những người ngồi trên xe mô tô - xe máy bao gồm người điều khiển và người khác ngồi trên xe (dưới đây gọi là người được bảo hiểm).

2. Người khác ngồi trên xe mô tô - xe máy là người được Chủ xe hoặc người điều khiển mô tô - xe máy đó cho phép ngồi trên xe.

Điều 20. Phạm vi bảo hiểm

Thiệt hại về sức khỏe, tính mạng đối với người được bảo hiểm do tai nạn khi đang ở trên xe, lên xuống xe, qua phà, qua đò, qua cầu hoặc trong quá trình xe đang tham gia giao thông trong lãnh thổ nước Việt Nam.

Điều 21. Loại trừ bảo hiểm

MIC không chịu trách nhiệm bồi thường đối với những thiệt hại về thân thể của người được bảo hiểm trong các trường hợp sau:

1. Những điểm loại trừ chung quy định tại Điều 11 Quy tắc này;
2. Người được bảo hiểm tham gia đánh nhau, trừ khi được xác nhận đó là hành động tự vệ;
3. Sử dụng xe mô tô, xe máy để cướp giật, đua xe (hợp pháp hoặc trái phép), điều khiển chạy hàng ngang từ 3 (ba) xe trở lên, lái xe buông cả hai tay khi đang điều khiển xe, dùng chân điều khiển xe, ngồi về một bên điều khiển xe, đứng trên xe điều khiển xe, thay người điều khiển khi xe đang chạy, điều khiển xe chạy bằng một bánh đối với xe hai bánh, xe chạy bằng hai bánh đối với xe ba bánh, lái xe lạng lách, đánh võng, đuổi nhau dẫn đến tai nạn;
4. Người được bảo hiểm bị cảm đột ngột, trúng gió, bệnh tật;
5. Người được bảo hiểm bị ngộ độc thức ăn, đồ uống và sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của bác sĩ;
6. Người điều khiển xe không nhường đường hoặc gây cản trở xe ưu tiên, đi vào đường cấm, đi vào đường một chiều, vượt đèn đỏ, không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của người điều khiển giao thông;
7. Người điều khiển xe, người ngồi trên xe nhảy khỏi xe trong quá trình xe chạy trừ khi gặp tình huống nguy hiểm bất ngờ;
8. Sử dụng xe mô tô - xe máy để kéo đẩy xe khác, dẫn dắt súc vật, mang vác, chở vật cồng kềnh, chở hàng trái phép;
9. Trong trường hợp xe qua cầu, qua phà, qua đò, xảy ra tai nạn mà nguyên nhân trực tiếp không phải do quá trình điều khiển xe gây ra;
10. Người được bảo hiểm khai báo tai nạn không trung thực, không tạo điều kiện để cán bộ MIC tiến hành xác minh hoặc gây cản trở việc xác minh tai nạn của cán bộ MIC liên quan đến hồ sơ yêu cầu bồi thường.

Điều 22. Phí bảo hiểm và số tiền bảo hiểm

Phí bảo hiểm và số tiền bảo hiểm được quy định tại Biểu phí được ban hành của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội.

Điều 23. Quyền lợi của người được bảo hiểm

1. Trường hợp người được bảo hiểm bị chết do tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, MIC sẽ trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2. Trường hợp người được bảo hiểm bị thương tật thân thể, MIC sẽ trả tiền bảo hiểm theo quy định tại “*Bảng tỷ lệ bồi thường thương tật*” hiện hành của MIC.

3. Nếu tại thời điểm xảy ra tai nạn, số người thực tế đi trên xe (không bao gồm trẻ em dưới bảy (07) tuổi) lớn hơn số người được bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm thì mức trả tiền bảo hiểm của MIC sẽ giảm theo tỉ lệ giữa số người được bảo hiểm và số người thực tế trên xe.

4. Trẻ em dưới bảy (07) tuổi được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hiểm theo nguyên tắc trả tiền bảo hiểm được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

-----oOo-----

